

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRẺ MẪU GIÁO 4 – 5 TUỔI
THÁNG 12 – NĂM HỌC 2024-2025

Mục tiêu giáo dục tháng	Nội dung giáo dục tháng	Hình thức		
		Sinh hoạt	Giờ học	Chủ đề
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
1. Phát triển vận động:				
1.1 Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				
- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh (MT1)	- Hô hấp: Thổi bóng bay	TDS		
	- Tay: + Hai tay đưa ra trước, lên cao (kết hợp với cờ, nơ...).	TDS		
	- Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau.	TDS		
	- Chân: + Ngồi xổm, đứng lên	TDS		
	- Bật: Bật tiến về phía trước	TDS		
1.2 Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tổ chất trong vận động:				
Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: (MT2.1)	- Đi bằng gót chân, đi khuyu gối, đi bước lùi liên tiếp 3m.		x	
Trẻ kiểm soát được vận động: (MT2.2)	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 - 4m		1	
Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động và định hướng trong không gian. (MT2.3)	- Ném trúng đích nằm ngang (xa 1,2-1,4m)	VCNT	1	
	- Bật nhảy từ trên cao xuống (30 - 35cm)	VCNT	1	
Trẻ biết phối hợp tay,	- Bật liên tục về phía trước	VCNT	1	

chân nhịp nhàng, giữ được thăng bằng cơ thể khi biết bậc liên tục vào vòng, bật chụm tách chân				
1.3 Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ				
Trẻ thực hiện được các vận động: Xoay tròn cổ tay (MT3.1)	- Trẻ cuộn - xoay tròn cổ tay. - Trẻ gập, mở, các ngón tay.	TDS		
Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động. (MT3.2)	- Tô, vẽ hình người, nhà, cây	VCTL		
Trẻ cắt thành thạo theo đường thẳng. (MT3.2)	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vẽ, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi... - Gấp giấy - Sử dụng bút, kéo - Xé, cắt thành thạo theo đường thẳng	VCTL		
		VCT L		
		VCT L		
		VCTL		
Trẻ xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. (MT3.2)	- Lắp ghép hình	VCTL		
Trẻ tự cài, cởi cúc, buộc dây giày (MT3.2)	- Cài, cởi cúc, khâu buộc dây giày	VCTL		
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
2.1 Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe (MT4)				
Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn đơn giản: rau có thể luộc, nấu	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn	TCS		

canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...(MT4.1)				
2.2 Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt				
Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở (MT5.1)	- Biết luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. Biết mời cô và bạn cùng ăn. - Biết cách đánh răng, lau mặt, súc miệng Biết đi vệ sinh đúng nơi qui định	VS		
		VS		
Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. (MT5.2)	- Biết sử dụng chén, đĩa, muỗng, ly đúng cách.	ĂN		
2.3 Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe(MT6)				
Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống để giữ gìn sức khỏe. (MT6.1)	- Biết mời bạn, mời cô trước khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ	ĂN		
Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở.(MT6.2)	- Biết vệ sinh răng miệng - Biết đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học	VS TCS		
2.4 Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh				
Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: (MT7.4)	Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: có cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu	TCS		
II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
1. Khám phá khoa học				
Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng(MT1)				
Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung	- Biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây	HĐC		

quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng(MT1.1) - Trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.				
Trẻ làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.(MT1.3)	Biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. - Pha nước muối	VCTL	1	
Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.(MT1.4)	Biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện - Tìm hiểu vòng đời của ếch - Tìm hiểu vòng đời của bướm	HĐC	2	
Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau.				
Trẻ phân loại, so sánh sự khác nhau, giống nhau giữa cây, quả theo 1-2 dấu hiệu.(MT3.1)	Biết phân loại, so sánh sự khác nhau và giống nhau của một số cây, quả theo 1-2 dấu hiệu	HĐC		
Trẻ nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. (MT3.2)	Rủ nhau chơi, thỏa thuận về trò chơi và chuẩn bị đồ chơi, nơi chơi... cho TC chung - Cùng kết thúc, thu dọn đồ chơi.	VCTL		
	- Thuộc các bài hát về cây, con vật, gia đình, bạn bè, lớp học	VCTL		
	- Biết vẽ, xé, dán, nặn, ghép	VCTL		

	hình....để tạo thành nhiều sản phẩm khác nhau như: cây cối, con vật, đồ dùng, đồ chơi...			
2. LQ với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán				
2.1 Nhận biết số đếm, số lượng?(MT4)				
Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?... ?(MT4.1)	- Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5 Nhận biết số lượng 5, chữ số 5.	VCTL	1	
Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng (MT4.2)	Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng	VCTL		
- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn và đếm (MT4.5)	- Biết tách 1 nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn và đếm		1	
2.2. Sắp xếp theo qui tắc. (MT5)				
Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.	Biết xếp xen kẽ, thực hiện phép lặp Sắp xếp 3 đối tượng theo quy tắc	VCTL	1	
3. Khám phá xã hội				
Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương. (MT10)				
Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện. (MT10.2)	Yêu quý người lao động, trân trọng sản phẩm của người lao động.	TCS		
Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh (MT11)				
Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội. (MT11.1)	- Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 Tìm hiểu công việc của chú bộ	TCS VCTL	1	Bé vui cùng chú bộ

	đội			đội
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
1. Nghe hiểu lời nói: (MT1)				
Trẻ hiểu và thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	VCTL		
Trẻ hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng, các từ biểu cảm và nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ....	- Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...	HĐC		
Trẻ nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức và trao đổi với người đối thoại. (MT1.3)	Biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	VCTL		
Trẻ phối hợp trong nhóm khi chơi: Chia sẻ/ lắng nghe/ chấp thuận ý tưởng của bạn; Phối hợp hành động phù hợp tình huống chơi. (MT1.4)	- Phối hợp trong nhóm khi chơi: Chia sẻ/ lắng nghe/ chấp thuận ý tưởng của bạn; Phối hợp hành động phù hợp tình huống chơi.	VCTL		
Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. (MT1.5)	Biết nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Truyện Cáo, Thỏ và Gà trống - Truyện Điều ước của sâu bướm	VCTL	3	
Trẻ nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè phù hợp với độ tuổi. (MT1.6)	Biết nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè phù hợp với độ tuổi - Đọc đồng dao; Con gà; Thả đĩa ba ba; Ông sáo ông sao	HĐC		
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày. (MT2)				

Trẻ nói rõ các tiếng có chứa âm khó để người nghe có thể hiểu được. (MT2.1)	Biết phát âm các tiếng của tiếng Việt, phát âm rõ các tiếng của âm khó	VCTL		
Trẻ biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.... (MT2.2)	Biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	HDC		
Trẻ biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định. . (MT2.3)	Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	HDC		
Trẻ đọc các bài thơ phù hợp lứa tuổi. (MT2.5)	- Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản - Đọc thơ Chú giải phóng quân	HDC	1	
Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện để đóng kịch. . (MT2.7)	- Bắt chước giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện đã được nghe	VCTL		
Trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép như: “Mời cô”; “Mời bạn”; “Cảm ơn”; “Xin lỗi” trong giao tiếp. . (MT2.8)	- Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép như: “Mời cô”; “Mời bạn”; “Cảm ơn”; “Xin lỗi” trong giao tiếp	MLM N		
3. Làm quen với việc đọc - viết. (MT3)				
Trẻ làm quen với cách đọc tiếng Việt từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, ngắt nghỉ sau các dấu. . (MT3.3)	- Làm quen với cách đọc tiếng Việt từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới	VCTL		

Trẻ sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng. (MT3.5)	Biết ngồi vẽ, tô màu, cầm bút đúng cách.	VCTL HDC		
IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI				
1. Phát triển tình cảm:				
Thể hiện sự tự tin, tự lực.(MT2)				
Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi). (MT2.2)	Cố gắng hoàn thành công việc đến cùng được giao (Trực nhật, dọn đồ chơi)	VCTL		
Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh(MT3)				
Trẻ biểu lộ trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên), tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình. (MT3.1)	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát; vận động; vẽ, nặn, xếp hình.	VCTL		
Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội(MT4)				
Trẻ sẵn sàng thực hiện theo quy định của lớp, gia đình. (MT4.1)	Sẵn sàng thực hiện theo quy định của lớp, gia đình. - Kỹ năng giải quyết vấn đề - Kỹ năng giải quyết xung đột	MLM N	2	
- Trẻ phân biệt hành vi "đúng - sai, tốt - xấu"(MT4.2)	Phân biệt hành vi "đúng - sai, tốt - xấu"	HDC	2	
Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói. (MT4.3)	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói - Lắng nghe ý kiến của người khác trong các hoạt động tập thể	TCS		
Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	Thực hiện theo sự phân công, quan tâm đến phần việc của	VCTL		

Hợp tác, trao đổi, thỏa thuận với bạn cùng thực hiện các hoạt động. (MT4.4)	nhau, trao đổi, lắng nghe ý kiến của nhau.			
	Biết rủ bạn cùng chơi, thỏa thuận về trò chơi, cùng nhau chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, nơi chơi... cho trò chơi chung	VCTL		
Quan tâm đến môi trường: (MT 5)				
Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc. (MT 5.1)	Thích thú, vui vẻ nhận nhiệm vụ chăm sóc, tưới cây; cho con vật quen thuộc, hiền lành ăn	TCS		
V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (MT1)				
Trẻ bộc lộ cảm xúc phù hợp, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. (MT1.1)	Bộc lộ cảm xúc phù hợp, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc	VCTL VCNT		
Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện (MT1.2) .	Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc - Nghe hát bài Lý chiều chiều; Bèo dạt mây trôi; Gà gáy le te	HĐC	1	
Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ	- Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ, và nói lên cảm nhận của	VCTL		

gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình. (MT1.3)	mình trước vẽ đẹp nổi bật của sản phẩm tạo hình (Về hình dáng, màu sắc của sản phẩm tạo hình)			
2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình. (MT2)				
Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ... (MT2.1)	- Dạy hát “Cháu thương chú bộ đội” - Hát to - nhỏ “Vì sao mèo rửa mặt”	VCTL	2	
Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). (MT2.2)	Vận động đơn giản theo nhịp của bài hát, bản nhạc	VCTL		
Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. (MT2.3)	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm đa dạng, phong phú	VCTL		
Trẻ sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán tạo thành bức tranh có màu sắc, bố cục hài hòa; sử dụng các kỹ năng nặn để nặn thành sản phẩm có kích thước, hình dáng/đường nét, nhiều chi tiết; phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau. (MT2.4)	Biết sử dụng các kỹ năng cắt để tạo ra sản phẩm - Cắt dán khung ảnh	VCTL	1	
	Biết sử dụng các kỹ năng xé (theo dải, xé vụn...) và dán để tạo ra sản phẩm - Xé dán hoa lá bốn mùa	VCTL	1	
	Biết sử dụng các kỹ năng nặn (làm lồi, dẹt, bẹt, loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn...) để tạo ra sản phẩm có nhiều chi tiết. - Nặn con sâu	VCTL	1	
	Biết phối hợp các nguyên vật	VCTL		

	liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm			
	Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau - Gấp chiếc mũ chú bộ đội	VCTL	1	
Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (MT3)				
Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc. (MT3.1)	Vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích Vận động minh họa bài “Cháu thương chú bộ đội”	VCTL	1	
Trẻ lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. (MT3.2)	Sử dụng vật thay thế trò chơi khi có nhu cầu.	HĐC		
Trẻ tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu, nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. (MT3.3)	Nói lên được ý tưởng tạo hình của mình	VCTL		
Trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình. (MT3.4)	Biết đặt tên cho sản phẩm của mình	VCTL		